

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚC THỌ, TP. HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2021/HS-ST
Ngày 28 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Kim Oanh, giáo viên nghỉ hưu và bà Nguyễn Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phúc Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Phúc Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thùy, Kiểm sát viên.

Ngày 28/9/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Trương Văn T, sinh năm 1989 tại xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn Trung, xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Lâm (c) và bà Nguyễn Thị Hoa; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2015 bị Công an huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2021 đến nay. “có mặt”

Bị hại:

Anh Lê Hoàng N, sinh ngày 08/7/2003. “vắng mặt”

Địa chỉ: Thôn Thanh Mạc, xã Thanh Đa, huyện Phúc Thọ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 01/4/2021, Trương Văn T đến nhà anh Trần Ngọc Cảnh mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Dream, không có yếm đi ra sân bóng của thôn Trung, xã Tam Thuần, huyện Phúc Thọ xem đá bóng. Xem đá bóng được khoảng 30 - 40 phút thì nảy sinh ý định đi cướp tài sản của người đi đường để có tiền tiêu xài cá nhân và để trả nợ cho anh Cảnh (*vì trước đây Tam vay của anh Cảnh số tiền 650.000đ để chi tiêu cá nhân*). Tam đi xe máy quay về nhà lấy 01 con dao thái (loại gọt hoa quả) đồng thời lấy một thanh kim loại hình trụ tròn rỗng dài khoảng 30cm, đường kính khoảng 3cm dùng băng dính màu đen nối vào chuôi dao cho cán dao dài ra mục đích để dễ sử dụng rồi gác dao ở chỗ để chân bên trái xe máy, đi lên đoạn đường đê giáp ranh giữa xã Ngọc Tảo và xã Tam Thuần để cướp tài sản. Khi đi Tam mặc áo dài tay màu đen, đội mũ lưỡi chai màu đen, đeo khẩu trang và đi dép lê màu đen xanh đỏ. Khoảng 18 giờ 40 phút, khi Tam vừa đi từ dốc đê xã Tam Thuần lên mặt đường đê thuộc xã Ngọc Tảo (gần miếu Giáo Hạ) thuộc thôn 6, xã Ngọc Tảo, huyện Phúc Thọ, TP. Hà Nội thì gặp anh Lê Hoàng Nam (SN 08/7/2003) đi xe máy điện từ trường THPT Ngọc Tảo lên mặt đường đê Ngọc Tảo để về xã Thanh Đa, trên tay anh Nam cầm chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime màu xanh đã cũ. Do lúc này đường vắng người, Tam điều khiển xe mô tô đuổi theo và áp sát xe của anh Nam. Khi anh Nam dừng xe thì Tam cầm con dao (*đã cài sẵn ở xe máy*) trên tay trái dơ lên trước mặt anh Nam và nói “đưa điện thoại đây, mở máy ra”. Lúc này, anh Nam đang cầm chiếc điện thoại trên tay, đã mở mặt khóa sẵn. Sợ người kia sử dụng dao đâm mình nên anh Nam đưa luôn điện thoại cho Tam. Tam cầm điện thoại rồi quay xe xuống đường đê đi về xã Tam Thuần. Sau đó, Tam đến nhà anh Cảnh để trả xe mô tô và hỏi anh Cảnh có mua chiếc điện thoại không. Anh Cảnh hỏi Tam điện thoại ở đâu thì Tam trả lời là nhặt được trên đường. Anh Cảnh đồng ý mua nhưng không có tiền mặt nên Tam bảo trừ vào số tiền 650.000 đồng Tam nợ anh Cảnh. Anh Cảnh đồng ý.

Ngày 02/4/2021, anh Nam đến Công an xã Ngọc Tảo trình báo nội dung sự việc bị cướp tài sản như trên. Ngày 05/4/2021, Trương Văn T đến Công an huyện Phúc Thọ xin đầu thú.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 22/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo Trương Văn T về tội Cướp tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Trương Văn T từ 06 năm-07 năm tù về tội Cướp tài sản. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn T khai: Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 01/4/2021, Trương Văn T sử dụng mô tô và để 1 con dao bên sườn xe máy đi cướp tài sản. Tam đi từ dốc đê xã Tam Thuần lên mặt đường đê thuộc xã Ngọc Tảo (gần miếu Giáo Hạ) thuộc thôn 6, xã Ngọc Tảo, huyện Phúc Thọ, TP. Hà Nội thì gặp anh Lê Hoàng Nam (*sinh ngày 08/7/2003*) đi xe máy điện từ trường THPT Ngọc Tảo lên mặt đường đê Ngọc Tảo để về xã Thanh Đa, trên tay anh Nam cầm chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime màu xanh đã cũ. Tam điều khiển xe mô tô đuổi theo và áp sát xe của anh Nam. Khi anh Nam dừng xe thì Tam cầm con dao (*đã cài sẵn ở xe máy*) trên tay trái dơ lên trước mặt anh Nam và nói “đưa điện thoại đây, mở máy ra”. Anh Nam đang cầm chiếc điện thoại trên tay, đã mở mặt khóa sẵn, nhìn thấy Tam cầm dao sợ bị đâm nên anh Nam đưa luôn điện thoại cho Tam. Tam cầm điện thoại rồi quay xe xuống đường đê đi về xã Tam Thuần.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 18 giờ 40 phút, ngày 01/4/2021, tại khu vực đê thuộc thôn 6, xã Ngọc Tảo, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội, Trương Văn T đã có hành vi sử dụng phương tiện nguy hiểm (dao) đe dọa anh Lê Hoàng Nam để chiếm đoạt chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime màu xanh đã cũ trị giá 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) của anh Nam.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự và các văn bản hướng dẫn, hành vi đó của Trương Văn T đã cấu thành tội Cướp tài sản quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo về tội danh trên là có căn cứ.

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, vì vậy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập khác nên không phạt hình phạt bổ sung.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Hoàng Nam đã nhận lại chiếc điện thoại và không yêu cầu gì khác nên Tòa án không xem xét.

[4]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả cho anh Lê Hoàng Nam 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, màu xanh, có gắn sim.

Đối với 01 con dao bằng kim loại, dài 51cm, phần chuôi dao dài 34cm, phần lưỡi dao dài 17cm, bản rộng nhất 4,5cm; đầu nhọn, trên chuôi dao được quấn nhiều băng dính màu đen nối với một thanh kim loại hình trụ tròn rỗng là phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu, tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6]. Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với vụ án: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo về mức hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định.

[8]. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream (không rõ biển kiểm soát) là chiếc xe mô tô mà Trương Văn T mượn của anh Trần Ngọc Cảnh, rồi sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi cướp tài sản. Sau khi Tam trả xe, anh Cảnh đã bán chiếc xe mô tô trên cho một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ, nên Cơ quan điều tra không tạm giữ được để phục vụ điều tra.

Anh Trần Ngọc Cảnh còn có hành vi mua lại chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime màu xanh đã cũ mà Tam cướp được. Tuy nhiên, anh Cảnh không biết chiếc điện thoại này do tam phạm tội mà có. Do đó, không đủ căn cứ để xử lý đối với anh Trần Ngọc Cảnh. Cơ quan điều tra đã nhắc nhở để phòng ngừa chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Trương Văn T 06 (*sáu*) năm tù về tội Cướp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 05/4/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại, dài 51cm (phần chuôi dao dài 34cm, phần lưỡi dao dài 17cm), bản rộng nhất 4,5cm, đầu nhọn, trên chuôi dao được cuốn nhiều băng dính màu đen nối với một thanh kim loại hình

trụ tròn rỗng. (Vật chứng này Cơ quan thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ đang lưu giữ theo biên bản giao nhận ngày 23/7/2021)

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Trương Văn T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- Sở tư pháp TP. Hà Nội;
- Bị cáo; bị hại; người có QL, NV liên quan;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đức Hiếu

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án;